

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 52
NGÀNH KỸ THUẬT CƠ KHÍ (CTCLC)

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
1	B2604143	QUÁCH NHẬT DUY	Nam	25/01/2008	AVTCM16
2	B2604158	NGUYỄN HOÀNG KHA	Nam	07/02/2008	AVTCM16
3	B2604167	NGUYỄN THỊ KIỀU MY	Nữ	27/10/2008	AVTCM16
4	B2604170	NGUYỄN KHÔI NGUYỄN	Nam	06/10/2008	AVTCM16
5	B2604177	NGUYỄN CHÍ TÂM	Nam	01/04/2008	AVTCM16
6	B2604178	PHẠM NHẬT TÂN	Nam	28/08/2008	AVTCM16
7	B2604179	VÕ NGỌC THÀNH	Nam	29/08/2008	AVTCM16
8	B2604185	NGUYỄN GIA THUẬN	Nam	12/11/2008	AVTCM16
9	B2604190	DƯƠNG PHÚ TRỌNG	Nam	15/01/2008	AVTCM16
10	B2604498	VÕ XUÂN GIANG	Nam	07/10/2008	AVTCM16
11	B2604140	MAI NGỌC GIA BẢO	Nam	28/12/2008	AVTCM17
12	B2604141	TRẦN VŨ BẢO	Nam	05/09/2008	AVTCM17
13	B2604142	NGUYỄN QUỐC DUY	Nam	29/01/2008	AVTCM17
14	B2604145	NGUYỄN QUANG ĐẠI	Nam	26/01/2008	AVTCM17
15	B2604147	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	Nam	18/01/2008	AVTCM17
16	B2604148	HUỖNH NHỰT ĐÔNG	Nam	20/04/2008	AVTCM17
17	B2604150	ĐINH TRẦN SƠN HẢI	Nam	12/07/2008	AVTCM17
18	B2604151	HỒ THANH HIẾU	Nam	26/10/2008	AVTCM17
19	B2604152	PHẠM TRUNG HIẾU	Nam	17/02/2008	AVTCM17
20	B2604153	DƯƠNG MINH HIỀN	Nam	14/07/2008	AVTCM17
21	B2604154	DƯƠNG GIA HUY	Nam	17/09/2008	AVTCM17
22	B2604155	TRƯƠNG LÊ GIA HUY	Nam	17/03/2008	AVTCM17
23	B2604157	PHAN KHÁNH HÙNG	Nam	08/06/2008	AVTCM17
24	B2604159	LƯƠNG PHÚC KHANG	Nam	04/01/2008	AVTCM17
25	B2604160	NGUYỄN HÀ TRẦN KHANG	Nam	10/05/2008	AVTCM17
26	B2604161	TRẦN NHẬT KHANG	Nam	28/07/2008	AVTCM17
27	B2604162	NGUYỄN HOÀNG KHOA	Nam	04/01/2008	AVTCM17
28	B2604163	VÕ TRUNG KHOA	Nam	04/10/2008	AVTCM17
29	B2604164	PHAN NGUYỄN ĐĂNG KHÔI	Nam	17/08/2008	AVTCM17
30	B2604165	LÂM VIỆT KHUÊ	Nam	30/04/2008	AVTCM17
31	B2604168	NGUYỄN PHÚ MỸ	Nữ	26/04/2008	AVTCM17
32	B2604169	PHẠM VĂN NAM	Nam	13/07/2008	AVTCM17
33	B2604171	LÊ UYÊN NHI	Nữ	16/01/2008	AVTCM17
34	B2604172	NGUYỄN TRIỆU PHÚ	Nam	27/12/2008	AVTCM17
35	B2604173	NGUYỄN HỮU PHÚC	Nam	19/03/2008	AVTCM17
36	B2604174	NGUYỄN TẤN PHÚC	Nam	08/01/2008	AVTCM17
37	B2604175	NGUYỄN TẤN QUỐC	Nam	18/09/2008	AVTCM17
38	B2604176	LÝ MINH TÀI	Nam	13/06/2008	AVTCM17
39	B2604180	HUỖNH KHANG THỊNH	Nam	07/07/2008	AVTCM17
40	B2604181	LẠI ĐỨC THỊNH	Nam	15/04/2008	AVTCM17

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
41	B2604182	NGUYỄN HUY THÔNG	Nam	05/05/2008	AVTCM17
42	B2604184	HUỖNH TRUNG THUẬN	Nam	23/02/2008	AVTCM17
43	B2604186	HỒ THÀNH THUỘC	Nam	18/09/2008	AVTCM17
44	B2604187	ĐINH NGUYỄN HOÀNG THƯỢNG	Nam	12/03/2008	AVTCM17
45	B2604188	DƯƠNG VÕ TRUNG TÍN	Nam	04/07/2008	AVTCM17
46	B2604189	VÕ THANH TOÀN	Nam	30/04/2008	AVTCM17
47	B2604191	TRẦN QUỐC TRUNG	Nam	07/06/2008	AVTCM17
48	B2604192	ĐỖ NHẬT TRƯỜNG	Nam	25/01/2008	AVTCM17
49	B2604193	VÕ DƯỠNG ANH TUYẾN	Nam	08/10/2008	AVTCM17
50	B2604194	TRẦN VIỆT TÚ	Nam	05/07/2008	AVTCM17

Danh sách có 50 sinh viên.

PHÒNG ĐÀO TẠO